

Số: 124/2020/QĐST-DS

Tháp Mười, ngày 08 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 30/11/2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 504/2020/TLST - DS ngày 16/11/2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Nguyễn Văn T, sinh năm: 1972.

Địa chỉ: Ấp 4, xã Tân K, huyện Tháp M, Đồng T.

- Bị đơn: Nguyễn Văn Bé T, sinh năm: 1975.

Nguyễn Thị Bé C, sinh năm: 1979.

Địa chỉ: Ấp 4, xã Tân K, huyện Tháp M, Đồng T.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Nguyễn Ngọc Xuân Đ, sinh năm: 2000.

Nguyễn Nhựt A, sinh năm: 2003

Địa chỉ: Ấp 4, xã Tân K, huyện Tháp M, Đồng T.

Trần Kim Q, sinh năm: 1968.

Địa chỉ: Ấp 4, xã Tân K, huyện Tháp M, Đồng T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn T, bà Trần Kim Q và ông Nguyễn Văn Bé T, Nguyễn Thị Bé C đồng ý hủy hợp đồng thuê quyền sử dụng đất ghi ngày 07/8/2013 và tờ hợp đồng ghi ngày 10/9/2013.

Ông Nguyễn Văn Bé T, Nguyễn Thị Bé C, Nguyễn Ngọc Xuân Đ, Nguyễn Nhựt A đồng ý trả ông Nguyễn Văn T, Trần Kim Q số và là 30 (Ba mươi) chỉ vàng 24kara, trả bằng hiện vật hoặc bằng tiền theo thời điểm thi hành án và tiền 02 vụ thuê đất năm 2020 còn nợ lại là 6.500.000đ (Sáu triệu năm trăm ngàn đồng);

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của ông Tới mà bên ông Bé T, bà Bé C, Xuân Đ, Nhựt A chưa trả xong số nợ trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền, vàng vốn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 Bộ luật Dân sự cho đến khi thi hành xong.

Về án phí: Ông Nguyễn Văn Bé T, Nguyễn Thị Bé C, Nguyễn Ngọc Xuân Đ, Nguyễn Nhựt A đồng ý nộp 4.062.500đ án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Nguyễn Văn T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; Hoàn trả lại cho ông Nguyễn Văn T 4.162.000đ tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số BI/2019/0006550, quyền số 0131, ngày 02/11/2020; của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tháp Mười.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Huyện;
- THADS Huyện;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ (M).

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Mai